

CÔNG TY CỔ PHẦN ÁC QUY TIA SÁNG



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Hải Phòng, Tháng 3 năm 2023

Hải Phòng, ngày 25 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần Ắc quy Tia Sáng

- Số Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh: 0200168458

- Vốn điều lệ : 67.454.800.000 đồng

Trong đó:

Vốn Công ty CP Tập đoàn Hoá chất Đức Giang (51%): 34.402.520.000 đồng

Vốn các cổ đông khác (49%) : 33.052.280.000 đồng

- Địa chỉ trụ sở chính: Đại lộ Tôn Đức Thắng, xã An Đồng, huyện An Dương
Thành phố Hải Phòng

- Điện thoại : 02253.857810 Fax: 02253.835876

- Website : www.tiasangbattery.com

- Mã cổ phiếu : TSB

* Quá trình hình thành và phát triển:

a) Lịch sử Công ty:

Ngày 02/9/1960, Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng (TIBACO) được chính thức thành lập với tên gọi Nhà máy ắc quy Tam Bạc. Đây là nhà máy sản xuất ắc quy đầu tiên của Nước Việt Nam Dân chủ Cộng Hòa, với công suất thiết kế ban đầu là 12.000Kwh/năm. Năm 1963 Nhà máy chính thức được đổi tên là Nhà máy ắc quy Tia Sáng Hải Phòng.

Ngày 26/5/1996, Nhà máy ắc quy Tia Sáng được chính thức mang tên Công ty ắc quy Tia Sáng theo Quyết định số 317/QĐ/TCNSĐT ngày 26/5/1993 của Bộ Công nghiệp nặng. Với quyết tâm đổi mới sâu sắc, toàn diện với một chiến lược đầu tư chiều sâu từng bước được Công ty thực hiện. Công ty đã huy động các nguồn vốn để trang bị, lắp đặt và khai thác có hiệu quả các dây chuyền sản xuất ắc quy nhập ngoại đã phục vụ tốt nhu cầu ngày càng tăng của thị trường. Năm 1998 đánh dấu bước phát triển mới của Công ty khi xuất khẩu được lá cực chất lượng cao sang thị trường Hàn Quốc.

b) Chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần:

Ngày 01/10/2004 Công ty ắc quy Tia Sáng chuyển đổi mô hình hoạt động từ Doanh nghiệp Nhà nước sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần theo Quyết định số 54/2004/QĐ-BCN ngày 22 tháng 6 năm 2004 của Bộ Công nghiệp. Vốn điều lệ ban đầu 10.619.400.000 đồng.

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 51%
- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty: 49%
- Trị giá cổ phần: 100.000đồng

c) Niêm yết:

Ngày 19/01/2011 Cổ phiếu của Công ty cổ phần Ắc quy Tia Sáng chính thức được giao dịch phiên đầu tiên tại Sở GDCK Hà Nội theo Quyết định số 1001/QĐ-SGDHN ngày 30/12/2010 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông

Mã chứng khoán : TSB

Mệnh giá : 10.000 đồng / cổ phiếu

Số lượng niêm yết : 3.372.740 cổ phiếu

d) Các sự kiện:

Trong suốt quá trình hơn 60 năm xây dựng và phát triển, Công ty đã vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng nhiều phần thưởng cao quý như:

- Huân chương Độc lập hạng Ba giai đoạn (2005 – 2009)
- Huân chương Lao động hạng Nhất giai đoạn (2001 – 2005)
- Cờ thi đua xuất sắc của Thủ tướng Chính phủ năm 2006, 2008, 2010
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2015
- Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Công thương năm 2007, 2016
- Bằng khen của Bộ Công thương năm 2009, 2014
- Bằng khen của UBND Thành phố Hải Phòng 2014, 2016, 2017.
- Danh hiệu Doanh nghiệp tiêu biểu toàn thành phố Hải Phòng năm 2007, 2008.
- Bằng khen của Phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam nhiều năm liền.
- Top 100 thương hiệu sản phẩm, dịch vụ hàng đầu Việt Nam (2016, 2017)
- Hàng Việt Nam chất lượng cao nhiều năm liền từ (1997-2020)

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1. Ngành nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất pin và ắc quy: - Sản xuất, sửa chữa các loại ắc quy	2720
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu: - Bán buôn hoá chất thông thường (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn nguyên liệu, vật tư sản xuất ắc quy - Bán buôn phụ tùng ắc quy	4669

2.2. Địa bàn kinh doanh:

2.2.1. Địa điểm sản xuất và điều hành sản xuất:

Công ty được xây dựng tại Đại lộ Tôn Đức Thắng, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Tổng diện tích mặt bằng : 34.894 m²
- Diện tích nhà xưởng SX : 5.129 m²
- Diện tích kho tàng : 2.007 m²
- Diện tích nhà làm việc (Văn Phòng) : 716 m²
- Diện tích công trình phụ trợ : 924 m²

2.2.2. Các Chi nhánh:

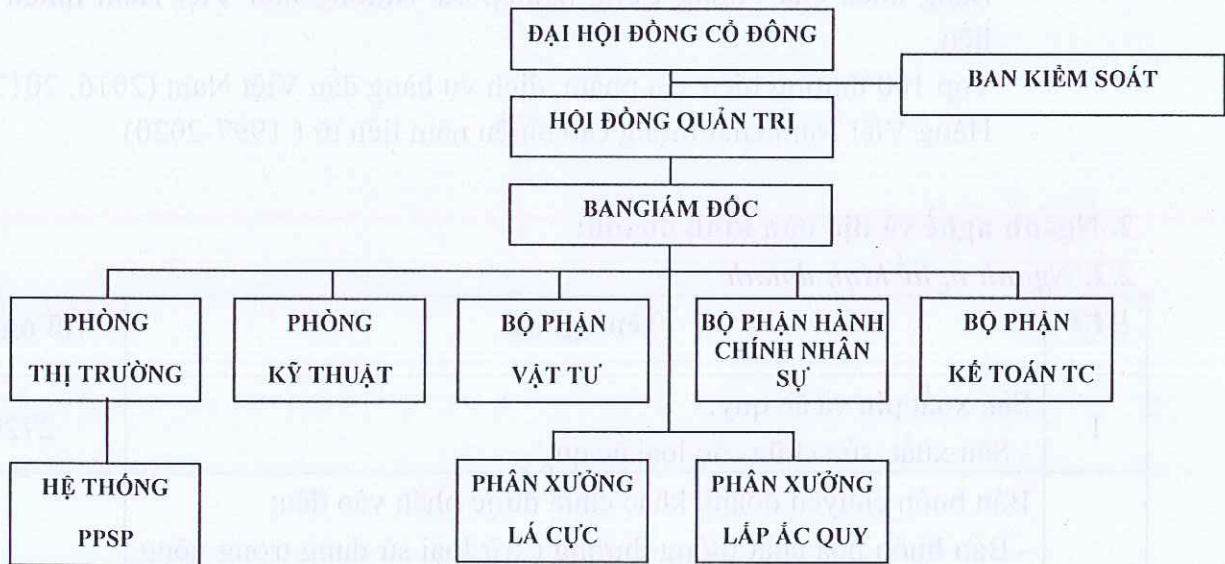
- Chi nhánh Hà Nội (Số 18/44 Phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội);
- Chi nhánh tại TP Đà Nẵng (800 – Nguyễn Lương Bằng, Phường Hòa Hiệp Nam, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng);
- Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh (số 63 đường S11, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh).

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng được chuyển đổi từ Công ty ắc quy Tia Sáng sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần với 51% vốn Nhà nước từ 01/10/2004. Từ tháng 1/2023 Nhà nước đã thoái hết toàn bộ 51% vốn.

- Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:
 - a. Đại hội đồng cổ đông;
 - b. Hội đồng quản trị;
 - c. Ban kiểm soát.

- Sơ đồ tổ chức của Công ty:



4. Định hướng phát triển:

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao hiệu quả kinh tế. Tăng tích lũy, phát triển mở rộng quy mô sản xuất;

- Đa dạng hóa các hoạt động sản xuất kinh doanh, qua đó đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động trong Công ty và tạo thêm nhiều việc làm mới;
- Nâng cao thu nhập của người lao động, lợi ích của các cổ đông và thực hiện đầy đủ làm tròn nghĩa vụ nộp thuế với Nhà nước;
- Góp phần thiết thực vào việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tập trung thực hiện các giải pháp nhằm ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Phát triển, mở rộng, đẩy mạnh mức độ bao phủ của hệ thống tiêu thụ sản phẩm trên toàn quốc.
- Thực hiện chính sách bán hàng linh hoạt phù hợp với từng thị trường để Công ty và các Nhà phân phối/Đại lý cùng hoàn thành các mục tiêu kinh doanh.
- Xây dựng văn hóa kinh doanh: Khách hàng là trung tâm phục vụ.
- Không ngừng nghiên cứu nâng cao chất lượng sản phẩm và phát triển các sản phẩm mới, đa dạng để đáp ứng tốt nhất nhu cầu thị trường.

5. Các rủi ro:

5.1. Rủi ro về bối cảnh kinh tế và chính sách luật pháp:

- Năm 2022, bức tranh kinh tế thế giới năm 2022 phân chia thành hai nửa rõ rệt: 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm 2022. Bước vào đầu năm 2022, kinh tế toàn cầu phục hồi và tăng trưởng mạnh mẽ sau một năm suy thoái vì đại dịch Covid-19. Tuy nhiên, kể từ giữa năm 2022, khi xung đột Nga - Ukraine gia tăng, kết hợp chính sách “Zero Covid” của Trung Quốc làm chậm lại đà phục hồi kinh tế toàn cầu, gia tăng tình trạng gián đoạn nguồn cung và đẩy giá hàng hóa thế giới tăng mạnh. Việc giá hàng hóa thế giới tăng (bao gồm giá dầu, lương thực, thực phẩm) cùng với sự gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu làm gia tăng chi phí sản xuất, khiến lạm phát toàn cầu tăng lên nhanh chóng, nhiều quốc gia chứng kiến mức lạm phát kỷ lục trong nhiều năm. Điều này đã khiến các ngân hàng trung ương phải thực hiện thắt chặt chính sách tiền tệ nhanh và mạnh để kiểm soát lạm phát khiến nhiều Doanh nghiệp gặp khó khăn.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh ác quy chịu ảnh hưởng của Luật Bảo vệ Môi trường, Luật Xuất Nhập khẩu, Luật Thương mại, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán.v.v. Trong khi đó hệ thống luật pháp Việt Nam đang còn nhiều bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo, phức tạp, nếu không nắm bắt, cập nhật kịp thời sẽ dễ dẫn đến những rủi ro pháp lý. Vì vậy, việc phòng ngừa và xử lý rủi ro pháp lý là một vấn đề được Công ty rất quan tâm. Để giảm thiểu những rủi ro này Công ty đã bố trí nhân sự chuyên trách công tác pháp chế để kiểm tra, rà soát, đảm bảo các Hợp Đồng, giao dịch của Công ty tuân thủ đúng các quy định của pháp luật; theo dõi, cập nhật sự thay đổi của các văn bản pháp luật và phổ biến cho các đơn vị, phòng ban trong Công ty.

5.2 Rủi ro tỷ giá

Tình hình biến động tỷ giá năm 2022 nhìn chung khá ổn định đã tạo điều kiện tốt cho Công ty.

Công ty chịu rủi ro về tỷ giá do giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá ngoại tệ khi các khoản vay, doanh thu và chi phí của Công ty được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ khác với đồng Việt Nam.

5.3 Rủi ro về nhân sự:

- Việc bổ sung lao động mới gặp khó khăn do phải cạnh tranh về điều kiện làm việc, mức thu nhập và chính sách đãi ngộ của các Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ở các khu công nghiệp ngoại thành Hải Phòng.

- Công ty đánh giá biến động về nhân sự thường xuyên là vấn đề cần đặc biệt quan tâm giải quyết. Bên cạnh đó, do nhu cầu của sự phát triển, đội ngũ nhân sự của Công ty cũng luôn đứng trước yêu cầu nâng cao trình độ. Vì vậy, Công ty đã có những chính sách khuyến khích người lao động như điều chỉnh tăng đơn giá tiền lương, tăng mức một số khoản phụ cấp, hỗ trợ đối với những bộ phận có mức độ phức tạp công việc cao, chế độ nghỉ mát, du lịch, thưởng sáng kiến cải tiến, khen thưởng thi đua để người lao động gắn bó lâu dài.

- Ban lãnh đạo đánh giá chất lượng lao động hiện tại của Công ty đáp ứng được yêu cầu, tuy nhiên để phát triển trong thời gian tới cần phải tiếp tục tuyển dụng bổ sung và thực hiện tốt công tác đào tạo và đào tạo lại.

5.4 Rủi ro cạnh tranh:

- Trong bối cảnh Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng và tham gia nhiều Hiệp định thương mại sẽ khiến cho sự cạnh tranh từ các sản phẩm nhập ngoại ngày càng gay gắt hơn. Đối với công ty là sự cạnh tranh từ các thương hiệu đến từ những nước có thể mạnh trong ngành như Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Đài loan và một số hãng có thương hiệu mạnh trong nước.

- Để duy trì khả năng cạnh tranh và phát triển ổn định, trong những năm qua Công ty đã luôn quan tâm đầu tư, đổi mới thiết bị, nâng cấp chất lượng sản phẩm. Với nền tảng công nghệ tích lũy hơn 60 năm và các công nghệ chuyển giao từ Mỹ, Hàn Quốc, Đài Loan giúp Công ty có thể nâng cao được chất lượng sản phẩm của mình, tạo ra những sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng và cũng dựa vào đó để Công ty có thể giữ vững vị thế của mình trên thị trường ắc quy.

5.5 Rủi ro về nguyên vật liệu:

Để hạn chế rủi ro Công ty đã tích cực tìm kiếm đa dạng nhà cung cấp, luôn duy trì tối thiểu 2 nhà cung cấp cho một loại vật tư nguyên liệu nhằm tăng tính cạnh tranh và chủ động và bảo đảm an toàn nguồn cung trong sản xuất.

5.6 Rủi ro sản phẩm thay thế:

- Thu nhập của người dân ngày càng tăng dẫn đến nhu cầu sử dụng cũng thay đổi. Người tiêu dùng luôn ưu tiên tìm mua những sản phẩm chất lượng. Hơn nữa, công nghệ ắc quy đang thay đổi khá nhanh với sự xuất hiện nhiều công nghệ mới: ắc quy Lithium-Ion,...

- Đối với sản phẩm ắc quy: Ắc quy chì acid cũng dần bị thay thế bởi các loại ắc quy công nghệ mới hơn. Tuy nhiên, nhu cầu sử dụng ắc quy chì acid vẫn rất cao do lượng phương tiện sử dụng ắc quy này vẫn đang tiếp tục tăng mạnh trong tương lai 3-5 năm tới và do có giá thành thấp. Các đơn vị lắp ráp ô tô – xe máy (OEM) ưu tiên các nhà sản xuất ắc quy trong nước.

- Để đối phó với rủi ro sản phẩm thay thế, Công ty đang đầu tư mạnh cho hoạt động R&D, tìm kiếm đối tác hợp tác nghiên cứu và tích cực tìm kiếm các công nghệ mới thay thế công nghệ hiện hữu để có thể đầu tư phát triển trong tương lai.

5.6 Rủi ro với môi trường:

- Quá trình công nghiệp hóa đất nước kéo theo nguy cơ ô nhiễm môi trường ngày càng nghiêm trọng. Chính phủ Việt Nam đang siết chặt các chính sách bảo vệ môi trường, cũng như tăng cường kiểm tra xử phạt các vi phạm về môi trường của các nhà máy gây ô nhiễm để đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững.

- Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất ắc quy có quy trình sản xuất, nguyên liệu có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến môi trường. Tuy nhiên trong những năm qua Công ty luôn tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật về môi trường: đầu tư hệ thống thu gom, xử lý nước thải, khí thải trong quá trình sản xuất, tuân thủ các quy định về quản lý, tồn trữ, xử lý chất thải nguy hại.

Công ty cũng rất chú trọng công tác giáo dục nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của cán bộ công nhân viên trong Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022:

1. Tình hình sản xuất kinh doanh trong năm 2022:

Năm 2022 là năm có nhiều khó khăn sau hệ lụy của dịch COVID-19, rồi đến xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine kéo dài; bất ổn chính trị tại một số quốc gia, lạm phát duy trì ở mức cao, nhất là ở châu Âu và Mỹ; xu hướng tăng lãi suất, thu hẹp chính sách tiền tệ, tài khóa ở nhiều quốc gia, Giá nguyên liệu đầu vào tăng làm tăng chi phí sản xuất kinh doanh... ảnh hưởng nặng nề đến các doanh nghiệp trong nước.

Thị trường ắc quy cạnh tranh khốc liệt khi giá vật tư đầu vào tăng mạnh làm tăng chi phí ảnh hưởng đến sức cạnh tranh của sản phẩm và hiệu quả SXKD của Công ty.

Mặc dù vậy với sự nỗ lực phấn đấu, sự đoàn kết quyết tâm cao của toàn thể người lao động trong Công ty đã khắc phục khó khăn, giữ vững được sự ổn định sản xuất, thu nhập của người lao động được đảm bảo, thể hiện bằng những chỉ tiêu cụ thể sau:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty như sau :

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Năm 2022		So sánh (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	Với kế hoạch năm	Với cùng kỳ

Doanh thu thuần bán hàng và CCDV	Tr.đ	180.113	188.000	182.632	97,14	101,40
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.360	5.150	4.392	85,28	81,94
Cổ tức	%	5%	5%	(*)		
(*) Cổ tức 2022 chờ ĐHCĐ thông qua						

2. Tổ chức, nhân sự và chính sách đối với người lao động:

2.1. Ban điều hành:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tỷ lệ cổ phiếu tại 01/03/2022
1	Lương Văn Tuyền	Tổng giám đốc	0,37 %
2	Đoàn Văn Quang	Phó Tổng giám đốc	0,33%
3	Nguyễn Thị Thanh Hà	Kế toán trưởng	0,08 %

* Lý lịch Ban điều hành:

<p>Họ và tên: Lương Văn Tuyền.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới tính: Nam. - Ngày tháng năm sinh: 10/8/1974. - Nơi sinh: Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải phòng. - Địa chỉ thường trú: Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng. - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế. - Chức vụ: Tổng giám đốc Công ty 	<p>Họ và tên: Đoàn Văn Quang</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới tính: Nam. - Ngày tháng năm sinh: 10/11/1979. - Nơi sinh: Xã An Đức, Huyện Ninh Giang – Tỉnh Hải Dương (Hải Hưng cũ). - Địa chỉ thường trú: Xã An đồng, Huyện An Dương, Hải phòng. - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện tự Động Hóa, Cử nhân kế toán. - Chức vụ: Phó Tổng giám đốc Công ty
<p>Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Hà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới tính: Nữ. - Ngày tháng năm sinh: 02/03/1973. - Nơi sinh: Xã Nhị Khê, Huyện Thường Tín, Tỉnh Hà Tây (nay là Hà Nội) - Địa chỉ thường trú: Thôn Cái Tắt, Xã An Đồng, Huyện An Dương, TP. Hải phòng. - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế. - Chức vụ: Kế toán trưởng Công ty 	

2.2. Chính sách đối với người lao động trong Công ty:

2.2.1. Cơ cấu người lao động trong Công ty:

Tổng số CBCNV	Trình độ				Giới tính	
	Trên ĐH	Đại học	Trung cấp	CNKT	Nam	Nữ
171	1	52	6	112	113	58

2.2.2. Về công tác nhân sự - tiền lương:

- rà soát điều chỉnh, bổ sung quy chế tổ chức cán bộ phù hợp với quy định và đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty. Xây dựng nguồn nhân lực trong toàn công ty đáp ứng sự phát triển bền vững trong tương lai. Tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo, chủ động cho từng cá nhân, bộ phận. Có chính sách trả lương thưởng và chế độ đãi ngộ phù hợp nhằm khuyến khích tăng năng suất lao động.

- Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của người lao động. Thực hiện mua Bảo hiểm tai nạn 24/24. Ngoài ra Công ty cũng quan tâm đến Hội hưu trí của Công ty nhằm giáo dục cho NLD truyền thống ‘uống nước nhớ nguồn’.

- Công ty tiếp tục duy trì các phong trào thi đua tiết kiệm vật tư, chi phí,...

- Để khuyến khích người lao động phát huy sáng kiến cải tạo kỹ thuật, Công ty có chính sách khen thưởng thưởng sáng kiến cải tiến, thưởng thi đua. Tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần và rèn luyện sức khỏe cho người lao động.

3. Tình hình tài chính:

3.1. Các chỉ tiêu tài chính: ĐVT: Triệu đồng

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	So Sánh 2022/2021
Tổng giá trị tài sản	102.594	102,514	99,92%
Doanh thu thuần	180.113	182,632	101,40%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.304	4,372	82,43%
Lợi nhuận khác	56	20	35,71%
Lợi nhuận trước thuế	5.360	4,392	81,94%
Lợi nhuận sau thuế	4.600	3.449	74,98%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	599	511	85,31%

3.2. Các chỉ số tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Tỷ số thanh toán hiện hành (ngắn hạn)	Lần	3,23	3,26
Tỷ số thanh toán nhanh	Lần	0,90	0,74
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Tỷ số Nợ trên Tổng tài sản	%	22,66	23,07
Tỷ số Nợ trên Vốn chủ sở hữu	%	29,30	29,99

Chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho bình quân	Vòng	3,10	2,90
Vòng quay tổng tài sản (Hiệu suất sử dụng toàn bộ tài sản)	Vòng	1,76	1,78
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	2,55	1,89
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu bình quân	%	5,82	4,36
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản bình quân	%	4,59	3,36
Tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động SXKD/ Doanh thu thuần	%	2,95	2,39

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

4.1. Cổ phần:

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty CP Ác quy Tia Sáng
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán : TSB
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 6.745.480 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do: 6.745.480 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phiếu

4.2. Cơ cấu cổ đông: (Số liệu tính đến 31/12/2022)

STT	Nội dung	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %
1	Cổ đông Nhà nước	3.440.252	51,00
2	Cổ đông nội bộ	975.590	14,46
	HDQT, BKS, BGD, KTT	190.846	2,83
	Người có liên quan	43.126	0,64
	CBCNV	741.618	10,99
3	Cổ đông khác	2.329.744	34,54
	Cổ đông trong nước	2.329.744	34,54
	Cá nhân	2.329.638	34,54
	Tổ chức	106	0,002
	Cổ đông nước ngoài		
	Cá nhân		
	Tổ chức		
	Tổng	6.745.480	100,00

4.3. Cơ cấu theo tỷ lệ sở hữu:

STT	Nội dung	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %
1	Cổ đông sở hữu trên 5%	3.440.252	51,004%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến 5%	1.444.811	21,419%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1%	1.860.417	27,577%
	Tổng	6.745.480	100,00%

4.4. Tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu:

Trong năm 2022 vốn chủ sở hữu của Công ty không thay đổi.

5. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý năm 2022.

- Linh hoạt điều chỉnh cơ chế chính sách bán hàng nhằm tăng khả năng cạnh tranh cho sản phẩm, tận dụng tối đa cơ hội để duy trì và thúc đẩy tiêu thụ.
- Điều chỉnh chính sách tiền lương cho phù hợp với tình hình thực tế để ổn định nhân lực hiện có.
- Tăng tần suất kiểm soát thông số công nghệ hàng ngày tại tất cả các công đoạn sản xuất.
- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, quản trị hàng tồn kho hợp lý để giảm vốn vay và tăng vòng quay vốn lưu động.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. Tác động lên môi trường:

- Ô nhiễm môi trường là một vấn đề nóng trên toàn cầu. Hiện nay, môi trường toàn cầu đang bị đe dọa trầm trọng, vì tình hình thế giới ngày càng phát triển, các nhà máy, công trình mỗi ngày thải ra ngoài môi trường rất nhiều chất thải như: khí thải, chất thải nguy hại, nước thải,... dẫn đến môi trường bị ô nhiễm nặng. Do đó việc bảo vệ môi trường là nhiệm vụ cấp thiết hiện nay.

- Bên cạnh đó, nguyên liệu sản xuất chính của Công ty là chì, là chất gây ô nhiễm. Hiểu rõ được điều này, năm qua Công ty đã triển khai nhiều biện pháp quản lý môi trường như: Áp dụng và đạt chứng nhận hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015, tổ chức đánh giá tác động môi trường và được phê duyệt của các cơ quan lý chức năng trước khi triển khai dự án. Đầu tư các hệ thống xử lý bụi – khí thải đạt quy chuẩn về kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp QCVN 19:2009, hệ thống xử lý nước thải hiện đại đạt quy chuẩn về kỹ thuật Quốc gia về nước thải Công nghiệp QCVN 40:2011.

- Về quản lý chất thải rắn – chất thải nguy hại công ty đã tổ chức triển khai phân loại chất thải tại nguồn, kho chất thải tập trung riêng biệt như kho chứa chất thải

sinh hoạt, chất rắn thông thường; chất thải nguy hại. Đã ký hợp đồng chuyển giao – xử lý với các công ty có chức năng, thực hiện giám sát chất lượng môi trường và báo cáo giám sát môi trường với các cơ quan quản lý về môi trường đúng như cam kết của đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Bất kỳ một doanh nghiệp sản xuất nào, nguồn nguyên vật liệu là yếu tố quyết định đến doanh thu, lợi nhuận của Công ty. Ngoài ra, trong môi trường cạnh tranh như hiện nay Công ty thường xuyên thay đổi mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm trong khi vẫn đảm bảo giá bán thì việc quản lý sử dụng nguồn nguyên vật liệu một cách hiệu quả là một việc làm cấp thiết.

Công ty đã thực hiện các chính sách nhằm tiết kiệm nguồn nguyên liệu trong sản xuất nhằm giảm giá thành sản phẩm.

Công ty đã quản lý, xử lý chất thải bỏ được thực hiện theo đúng quy định.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

Năng lượng đóng vai trò quan trọng trong thời kỳ công nghiệp hóa hiện đại hóa, cùng với đó việc phát triển kinh tế xã hội thì nhu cầu sử dụng năng lượng sẽ có xu hướng tăng. Bên cạnh đó, việc sử dụng không hợp lý đã gây ra tình trạng cạn kiệt nguồn nguyên liệu hóa thạch, dẫn đến những tác động tiêu cực cho hệ sinh thái. Đồng thời, tình trạng khan hiếm nguyên liệu này ngày càng tăng tác động đến giá có xu hướng tăng cao trong những năm gần đây. Ngoài ra, với nguồn năng lượng hóa thạch, ngành công nghiệp điện đã thải lượng lớn khí cacbon ra môi trường gây ra hiện tượng hiệu ứng nhà kính, biến đổi khí hậu, v.v... làm ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng tăng trưởng, phát triển bền vững của nền kinh tế trong và ngoài nước. Nhận thức được tầm ảnh hưởng của việc sử dụng năng lượng đến mọi mặt của mỗi quốc gia, Chính phủ Việt Nam đã đưa ra nhiều chính sách phù hợp với tình hình nhằm tiết kiệm nguồn năng lượng tối đa, đồng thời sử dụng năng lượng hiệu quả nhất.

- Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp để tiết kiệm nguồn năng lượng sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

6.4. Tiêu thụ nước:

Nước là thành phần không thể thiếu trong đời sống của con người, là một phần quan trọng của quá trình vận hành hoạt động của nền kinh tế. Tuy nhiên, hiện nay nhiều nơi đang tiêu thụ nước một cách lãng phí, đồng thời tình trạng nước chưa qua xử lý xả thải thẳng ra môi trường cũng đang là vấn đề được Nhà nước quan tâm.

Nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ nguồn nước và để có thể sử dụng một cách tiết kiệm, hợp lý là một bài toán được chú trọng hiện nay. Công ty đã đầu tư hệ thống xử lý nước thải tự động với công suất 6m³/giờ và Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt với công suất 25m³/ngày đêm, tiêu chuẩn nước sau xử lý đạt tiêu chuẩn cột B, được tái quay vòng vào sản xuất một phần để làm mát thiết bị và rửa sàn nhà,... Đồng thời Công ty tích cực tuyên truyền và khuyến khích mỗi người lao động cần phải

tự ý thức được tầm quan trọng của nguồn nước và sử dụng nguồn nước một cách hợp lý để bảo vệ được cuộc sống của chính mình.

+ Năm 2022, lượng nước sử dụng của Công ty như sau:

Nguồn cung cấp nước	ĐVT	Lượng nước sử dụng (m ³)	
		Năm 2021	Năm 2022
Công ty cấp nước Hải Phòng	m ³	28.494	18.294

+ Tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng của Công ty như sau:

Nội dung	ĐVT	Lượng nước sử dụng (m ³)	
		Năm 2021	Năm 2022
Sử dụng nước sau xử lý nước thải để làm mát thiết bị và rửa nền nhà khu vực Hóa thành	m ³	13.104	10.976

6.5. Tuân thủ pháp luật về Bảo vệ môi trường:

Công ty luôn thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các quy định về Công tác và Bảo vệ môi trường. Công ty thực hiện tốt hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO14001:2015 và Công ty không bị xử phạt vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường.

Công ty cổ phần Ác quy Tia Sáng cam kết:

- + Tuân thủ pháp luật, các quy định và yêu cầu khác về môi trường có liên quan.
- + Thiết lập, duy trì và cải tiến liên tục hệ thống quản lý môi trường phù hợp nhằm ngăn ngừa ô nhiễm, bảo vệ môi trường.
- + Truyền đạt chính sách môi trường đến mọi nhân viên, các nhà cung cấp, các bên liên quan nhằm đảm bảo sự tham gia của mọi người.

6.6. Chính sách bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội:

6.6.1. Chính sách bảo vệ môi trường

- Tổ chức kiểm tra giám sát thực hiện công tác bảo vệ môi trường.
- Luôn thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các quy định về công tác bảo vệ môi trường và vận hành tốt hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015.
- Ngoài ra, Công ty cũng đã tuân thủ những quy định của Chính phủ và các cơ quan liên quan về môi trường, từ đó giảm bớt những tác động có hại đến môi trường từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thêm vào đó, Công ty luôn đầu tư, nâng cấp các thiết bị xử lý khí thải, nước thải, v.v... nhằm duy trì môi trường lao động trong sạch, giữ gìn sức khỏe cho người lao động.
- Công ty đã nâng cao việc kiểm soát môi trường nhờ vào việc giảm thiểu chất thải ngay từ nguồn thải, thu gom, phân loại, lưu giữ theo qui định của Bộ Tài Nguyên

Môi Trường và chỉ chuyên giao chất thải cho các Công ty/đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý, tiêu huỷ chất thải có chức năng được luật pháp cho phép. Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho toàn thể cán bộ nhân viên Công ty.

- Định kỳ Công ty kiểm tra, đánh giá lại việc hoàn thành các mục tiêu môi trường đã đề ra cũng như đặt ra mục tiêu khác cao hơn nhằm cải thiện môi trường tốt hơn.

6.6.2. Các chỉ tiêu về môi trường:

- Đối với nước thải: Công ty đã đầu tư hệ thống xử lý nước thải 24/24, tất cả nước thải đều được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn cho phép. Nước thải sau xử lý được tái sử dụng lại, góp phần tiết kiệm nước sử dụng và giảm thiểu tác động môi trường & sử dụng nguồn tài nguyên môi trường.

- Đối với bụi - khí thải: Tất cả các nơi có phát sinh bụi, hơi khí độc thải đều có hệ thống xử lý bụi, khí thải đạt Quy chuẩn về kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp, QCVN 19:2009.

- Đối với chất thải rắn – Chất thải nguy hại được chứa trong các kho lưu chứa tạm, đúng theo quy định của Bộ Tài nguyên và môi trường. Công ty ký hợp đồng với các đơn vị có chức năng để thu gom xử lý.

- Đối với chất thải sinh hoạt: ký hợp đồng với các đơn vị có chức năng để thu gom vận chuyển và xử lý.

- Công ty luôn chú trọng công tác bảo vệ môi trường hướng tới mục tiêu phát triển bền vững với các hoạt động thân thiện với môi trường.

6.6.3. Chính sách liên quan đến người lao động

- Tính đến thời điểm 31/12/2022, Công ty có 171 lao động.

- Công ty thành lập hội đồng Bảo hộ lao động và Mạng lưới An toàn vệ sinh viên để chỉ đạo, kiểm tra giám sát công tác an toàn vệ sinh lao động trong toàn công ty theo Luật An toàn vệ sinh lao động hiện hành.

- Công ty xây dựng và thực hiện nghiêm Thỏa ước lao động tập thể đã ký kết với nhiều điều khoản có lợi cho người lao động như: Tổ chức bồi dưỡng độc hại và khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp, mua bảo hiểm tai nạn 24/24 cho người lao động,... đúng theo quy định của Nhà nước. Hàng năm tổ chức cho người lao động đi nghỉ mát để tái tạo sức lao động, Chính quyền và Công đoàn thường xuyên tổ chức các phong trào văn nghệ, thể thao để chăm lo vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên.

6.6.4. Chính sách đào tạo.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
Gián tiếp		
Tổng số lượt người gián tiếp được đào tạo	người	25
Tổng số giờ đào tạo	giờ	316

Trung bình	giờ/người/năm	12,64
Trực tiếp		
Tổng số người đào tạo	người	113
Tổng số giờ đào tạo	giờ	856
Trung bình	giờ/người/năm	7,58
Cấp quản lý		
Số cán bộ quản lý	người	12
Số giờ đào tạo	giờ	96
Trung bình	giờ/người/năm	8
Bình quân Chung	giờ/người/năm	8,46

6.6.5. Trách nhiệm xã hội

- Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty Cổ phần Ác quy Tia Sáng luôn quan tâm đến đời sống của Người lao động Công ty. Trợ cấp thăm hỏi cho công nhân lao động bị bệnh nằm viện dài ngày, có hoàn cảnh khó khăn. Tặng quà cho các cháu thiếu nhi là con người lao động nhân dịp quốc tế thiếu nhi; Khen thưởng các cháu có thành tích cao trong học tập và thi đỗ vào Đại học hàng năm. Công ty tặng quà cho toàn thể NLĐ nhân dịp Tết trung thu.

- Công ty cũng đã đặt ra cho mình trách nhiệm đối với xã hội, với cộng đồng. Toàn thể người lao động Công ty đều tham gia đóng góp quỹ an sinh xã hội của Tập đoàn; Ủng hộ các Hội nạn nhân chất độc da cam, Ủng hộ bảo lụt thiên tai, Hội tàn tật và Quỹ người già cô đơn của địa phương; Thăm hỏi, tặng quà nhân Ngày Thương binh liệt sĩ 27/7, v.v...

II. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1. Tình hình chung:

Năm 2022 là năm có nhiều khó khăn sau hệ lụy của dịch COVID-19, rồi đến xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine kéo dài; bất ổn chính trị tại một số quốc gia, lạm phát duy trì ở mức cao, nhất là ở châu Âu và Mỹ; xu hướng tăng lãi suất, thu hẹp chính sách tiền tệ, tài khóa ở nhiều quốc gia, Giá nguyên liệu đầu vào tăng làm tăng chi phí sản xuất kinh doanh... ảnh hưởng nặng nề đến các doanh nghiệp trong nước.

Thị trường ác quy cạnh tranh khốc liệt khi giá vật tư đầu vào tăng mạnh làm tăng chi phí ảnh hưởng đến sức cạnh tranh của sản phẩm và hiệu quả SXKD của Công ty.

Công tác sản xuất, tiêu thụ bị ảnh hưởng do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, vì vậy để đạt được kết quả về doanh thu, lợi nhuận như trên là sự nỗ lực phấn đấu và điều hành linh hoạt của Ban Tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời tận dụng tối đa các điều kiện thuận lợi như:

Thuận lợi:

- *Khách quan:*
 - + Chính sách điều hành kinh tế Nhà nước của Chính phủ rất linh hoạt, có nhiều hỗ trợ cho doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn.
 - + Đẩy mạnh triển khai thực hiện các hiệp định thương mại nhằm tìm kiếm thị trường, mở ra cơ hội xuất khẩu vào các thị trường lớn.

- *Chủ quan:*
 - + Tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý sản xuất nhằm giữ vững, ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm tạo niềm tin cho người tiêu dùng.
 - + Thực hiện tốt các giải pháp tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm làm tiền đề điều chỉnh cơ chế chính sách giá cạnh tranh, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm trên thị trường.
 - + Cân đối giảm chi phí lãi vay vốn lưu động và luôn chủ động trong việc trả vay trước hạn.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số khó khăn như sau:

Thị trường nội địa gặp rất nhiều khó khăn do cạnh tranh khốc liệt về giá, kênh xuất khẩu bị ảnh hưởng bởi bất ổn chính trị và chi phí vận tải biển.

- Việc kiểm soát tình trạng gian lận thương mại đã cải thiện nhưng chưa nhiều.
- Tình hình tuyển dụng lao động mới vẫn gặp khó khăn do phải cạnh tranh về điều kiện làm việc, mức thu nhập và chính sách đãi ngộ của các Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ở các khu công nghiệp ngoại thành Hải Phòng.

1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

(Theo Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán)

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
	1	2	3
1	Doanh thu bán hàng	182.297	184.976
2	Các khoản giảm trừ	2.184	2.345
3	Doanh thu thuần	180.113	182.632
4	Giá vốn hàng bán	154.606	156.254
5	LN gộp về bán hàng	25.507	26.378
6	Doanh thu HĐTC	607	845
7	Chi phí tài chính	712	1.480
	<i>Tr. đó Chi phí lãi vay</i>	570	874
8	Chi phí bán hàng	12.605	13.129
9	Chi phí quản lý	7.493	8.242
10	Lợi nhuận thuần	5.304	4.372
11	Thu nhập khác	56	20
12	Chi phí khác		
13	Lợi nhuận khác	56	20

14	Tổng LN trước thuế	5.360	4.392
15	Chi phí thuế TNDN	761	942
16	Lợi nhuận sau thuế	4.600	3.449
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	599	511

1.3. Các giải pháp đã thực hiện:

1.3.1. Công tác tiêu thụ sản phẩm:

2.1.1. Tình hình chung:

Năm 2022 doanh thu tăng trưởng 1,4% so với cùng kỳ là sự phấn đấu, nỗ lực trước ảnh hưởng nặng nề của sự suy thoái nền kinh tế toàn cầu và dịch bệnh, Công ty đã tìm mọi giải pháp để khắc phục khó khăn thị trường bằng các giải pháp cụ thể:

* Về cơ chế chính sách:

- Tăng cường tìm thị trường và thúc đẩy tiêu thụ các dòng sản phẩm có lợi thế. Bám sát diễn biến giá vật tư, tình hình thị trường để chủ động điều tiết, ban hành chính sách linh hoạt từng thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Kiểm soát chặt công nợ, hạn chế tối đa rủi ro bằng việc ban hành trong điều khoản thương mại, có cơ chế chính sách tốt các khách hàng thanh khoản nhanh, đúng hạn.

- Duy trì và hỗ trợ thường xuyên kỹ thuật cho các NPP/ Đại lý để xử lý bảo hành ngay tại các NPP/ Đại lý, nâng cao uy tín thương hiệu sản phẩm.

* Về sản phẩm và quảng bá thương hiệu:

- Chất lượng sản phẩm các chủng loại đã được giữ vững ổn định -

- Tăng cường bán hàng, quảng cáo Online, đồng thời đầu tư quảng cáo về biển hiệu, vỏ trung bày, poster,... đã tạo điều kiện hơn cho công tác bán hàng.

* Về công tác mở mới khách hàng:

- + Công tác mở mới đại lý năm 2022 đã được coi là vấn đề trọng tâm, bước đầu đã tiếp cận mở mới lại một số thị trường khu vực phía Bắc do Phòng Thị trường quản lý và khu vực Phía Nam, mục tiêu năm 2023 sẽ tiếp tục mở mới đại lý để tăng doanh số kênh bán hàng qua Chi nhánh, Cửa hàng, Đại lý.

- + Mở mới khách hàng trực tiếp, xuất khẩu: Đã tích cực bán hàng qua đấu thầu online (hệ thống đấu thầu quốc gia) và thúc đẩy tiêu thụ khách hàng mới thị trường Tây Á tiềm năng.

* Về nguồn nhân lực thị trường:

- Tập trung tối đa cho công tác giám sát hoạt động và hỗ trợ thị trường, tuy nhiên nhân lực vẫn còn thiếu.

a, Thị trường bán lẻ:

Kênh bán lẻ năm 2022 đạt 105,34% so với cùng kỳ do:

- Đã sàng lọc, thay thế các đại lý kém hiệu quả và tích cực mở mới các Đại lý tiềm năng, có khả năng bao phủ tốt thị trường

- Chất lượng hầu hết các sản phẩm được giữ vững ổn định.

- Bám sát và điều tiết kịp thời từng thị trường, từng khu vực để nâng cao khả năng, cơ hội bán hàng.

b, Thị trường khách hàng trực tiếp:

Kênh trực tiếp đạt 90,45%, giảm so cùng kỳ do:

- Đối với các đơn vị Điện lực, Thủy điện, hệ thống UPS nguồn của Nhà máy: Các gói thầu chuyển dần sang sử dụng loại ắc quy công nghệ cao.

- Khách hàng lắp ráp IKD, xe điện: Các đơn vị lắp ráp ô tô khó khăn cạnh tranh giá bán, xe điện lò gạch thu nhỏ lại do nhu cầu chuyển đổi công nghệ mới của lò gạch.

- Khách hàng quân đội: Tham gia đấu thầu qua mạng để xúc tiến thêm đơn vị mới.

- Khách hàng Vùng mở: Xu hướng nhu cầu giảm do đặc thù ngành khai thác.

- Khách hàng dùng trong nông nghiệp: Khó cạnh tranh một số đơn vị khác mua hàng không thuế.

c, Thị trường Xuất khẩu:

Kênh xuất khẩu đạt 103,6% so với cùng kỳ, thị trường xuất khẩu tăng trưởng tốt chủ yếu do xúc tiến thêm NPP mới tại Tây Á tiềm năng, sản lượng lớn và ổn định hàng tháng.

- Thị trường Đông Nam Á: Tăng trưởng tốt, tuy nhiên bước sang Quý 3 chính sách lại thay đổi gặp nhiều khó khăn.

- Thị trường Châu Âu: Khó khăn do khách hàng dần chuyển dịch tiêu thụ các sản phẩm công nghệ cao.

1.3.2. Công tác Kỹ thuật - Sản xuất:

*** Về kỹ thuật sản xuất:**

Với mục tiêu: Ổn định chất lượng sản phẩm; Giảm tiêu hao, Tiết kiệm năng lượng để tỷ lệ chi phí giảm và Cải tiến hợp lý hóa các công đoạn trong sản xuất ... Công ty đã triển khai thực hiện một số biện pháp sau:

- Tiếp tục duy trì công tác kiểm soát QTSX của quản lý các cấp;

- Kiểm soát toàn bộ thông số công nghệ, thiết bị tại các công đoạn then chốt góp phần ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Đã chủ động cân đối năng lực của các dây chuyền sản xuất khi kế hoạch tăng cao trong tình trạng thiếu lao động.

- Thực hiện tốt việc bảo trì, bảo dưỡng định kỳ thiết bị sản xuất.

- Vận hành, khai thác tốt các thiết bị đã đầu tư những năm qua.

- Duy tu bảo dưỡng và vận hành tốt hệ thống xử lý môi trường, đảm bảo điều kiện làm việc và sức khỏe cho NLĐ;

*** Về quản lý chất lượng:**

- Duy trì kiểm soát chế độ công nghệ đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm;

- Duy trì thực hiện tốt Hệ thống quản lý Chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015;

*** Về công tác An toàn lao động – Phòng chống cháy nổ:**

- Thực hiện tốt các quy định về ATLĐ-PCCN-BVMT.

- Đầu tư hệ thống chữa cháy tự động vách tường nhà xưởng, bồn gas và các nhà kho của Công ty theo quy định về PCCC.

- Khai thác có hiệu quả các hệ thống hút và xử lý Hơi, Khí, Bụi góp phần cải thiện về môi trường làm việc cho NLĐ.

- Nước thải sản xuất sau hệ thống xử lý được tái sử dụng một phần để làm mát dây hóa thành vào mùa hè để tiết kiệm nước và bảo vệ môi trường.

- Thường xuyên kiểm tra và quán triệt ý thức của Người lao động về việc thực hiện trang bị bảo hộ cá nhân đúng quy định.

* Về công tác bảo vệ môi trường:

Bảo vệ môi trường là nhiệm vụ cấp bách của các doanh nghiệp hiện nay, Công ty đã triển khai biện pháp quản lý môi trường:

- Duy trì, thực hiện nghiêm túc hệ thống quản lý môi trường ISO 14001: 2015

- Tổ chức đánh giá tác động môi trường theo quy định

- Thực hiện thuê quan trắc môi trường hàng quý

- Vận hành tốt hệ thống thu gom bụi, khí thải và xử lý nước thải đảm bảo tiêu chuẩn quy định.

- Quản lý chất thải rắn - chất thải nguy hại, phân loại chất thải tại nguồn, kho chất thải tập trung như: nơi chứa chất thải sinh hoạt, chất rắn thông thường, chất thải nguy hại.

- Ký hợp đồng xử lý rác thải với đơn vị có chức năng.

- Thực hiện giám sát và báo cáo giám sát môi trường với các cơ quan quản lý về môi trường.

1.3.3. Công tác quản lý tài chính:

- Công ty áp dụng có hiệu quả kế toán quản trị trong điều hành giúp phát hiện các rủi ro, lãng phí trong quá trình hoạt động. Thường xuyên rà soát, quản lý chặt hàng tồn kho, công nợ khách hàng.

- Theo dõi sát tình hình biến động tỷ giá nhằm cân đối nguồn, lãi suất để đàm phán với các ngân hàng nhằm đạt được lãi suất hợp lý nhất và hiệu quả nhất.

1.3.4. Công tác đầu tư:

- Trong năm, Công ty đã hoàn thành việc đầu tư hệ thống thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt với công suất 25m³/ ngày đêm với tổng mức đầu tư gần 1 tỷ đồng.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản: ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% so với 2021
Tài sản ngắn hạn	69.351	74.487	107,41%
Tài sản dài hạn	33.244	28.027	84,31%
TỔNG TÀI SẢN	102.595	102.514	99,92%

b) Tình hình nợ:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% so với 2021	Cơ cấu nợ 2021	Cơ cấu nợ 2022
Nợ ngắn hạn	21.452	22.854	106,5%	92,26%	96,62%

Nợ dài hạn	1.799	799	44,4%	7,74%	3,38%
NỢ PHẢI TRẢ	23.252	23.653	101,7%	100%	100%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Linh hoạt điều chỉnh cơ chế chính sách bán hàng nhằm tăng khả năng cạnh tranh cho sản phẩm, tận dụng tối đa cơ hội để duy trì và thúc đẩy tiêu thụ.
- Điều chỉnh chính sách tiền lương cho phù hợp với tình hình thực tế để ổn định nhân lực hiện có.
- Thường xuyên tăng tần suất kiểm soát thông số công nghệ hàng ngày tại tất cả các công đoạn sản xuất.
- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, quản trị hàng tồn kho hợp lý nhằm giảm vốn vay và tăng vòng quay vốn lưu động.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

4.1. Nhận định tình hình chung:

Dự báo, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Xung đột quân sự giữa Nga và Ukraina vẫn diễn biến phức tạp gây bất ổn an ninh chính trị, kinh tế - xã hội toàn cầu, lạm phát còn ở mức cao, áp lực lãi suất, tỷ giá tăng còn diễn ra, khiến kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại và có nguy cơ rơi vào tình trạng suy thoái ngắn hạn ở một số quốc gia trong đó có Việt Nam.

Các nhà sản xuất ắc quy trong nước gặp nhiều khó khăn về thị trường xuất khẩu sẽ tập trung khai thác thị trường trong nước khiến cho việc cạnh tranh ngày càng khốc liệt.

Như vậy có thể nói, năm 2023 vẫn là năm rất khó khăn và nhiều thách thức, đòi hỏi Công ty cần nỗ lực hơn nữa, chặt chẽ cơ hội, nắm bắt được diễn biến, tình hình của nền kinh tế để có quyết sách trong SXKD sao cho hiệu quả nhất.

4.2. Thuận lợi:

- Các quyết sách của Chính phủ sẽ tháo gỡ phần nào các khó khăn cho Doanh nghiệp, nền kinh tế sẽ phục hồi trở lại góp phần thúc đẩy nhu cầu tiêu dùng, đồng thời việc tăng cường hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại sẽ góp phần tạo môi trường kinh doanh bình đẳng cho các Doanh nghiệp sản xuất trong nước.

- Chất lượng Sản phẩm của Công ty được cải thiện.

- Các giải pháp cải tiến đã phát huy hiệu quả, góp phần tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh của Ắc quy Tia Sáng trên thị trường.

4.3. Khó khăn:

- Sự cạnh tranh về giá giữa các hãng ắc quy trong nước và nhập ngoại ngày càng khốc liệt.

- Các hãng lắp ráp ô tô trong nước vẫn đang gặp khó khăn;

- Hầu hết giá vật tư đầu vào vẫn ở mức cao;

4.4. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	So với năm 2022 (%)
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	182.632	220.000	120,46%
	<i>Trong đó: DT Xuất Khẩu</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>69.529</i>	<i>76.009</i>	<i>109,32%</i>
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	4.392	5.500	125,23%

4.5. Nhiệm vụ chung:

- Đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm trong nước và xuất khẩu. Phần đầu đạt và vượt chỉ tiêu doanh thu đề ra. Tăng cường mở rộng mạng lưới phân phối sản phẩm trên toàn quốc.

- Đảm bảo ổn định và tiếp tục nâng cấp chất lượng sản phẩm. Kiểm soát chặt chẽ việc tuân thủ quy trình công nghệ, phát hiện và xử lý kịp thời các biến động, không để sản phẩm sai lỗi ra thị trường.

- Đẩy mạnh phong trào lao động sáng tạo, sáng kiến cải tiến, tiết kiệm chi phí.

- Mua sắm thêm một số thiết bị thay thế thiết bị cũ để nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng lực sản xuất.

- Đầu tư nâng cấp Phòng Thí nghiệm để tăng cường kiểm soát chất lượng sản phẩm tất cả các công đoạn sản xuất.

- Cải tiến chính sách tiền lương.

4.6. Phương hướng, biện pháp cụ thể:

4.6.1. Công tác tiêu thụ sản phẩm:

* Đối với thị trường nội địa:

- Tăng cường mở mới các đại lý tăng thị phần tiêu thụ.

- Tập trung đẩy mạnh tiêu thụ, đáp ứng kịp thời các đơn hàng, ưu tiên những dòng sản phẩm có tỷ suất lợi nhuận cao.

- Ban hành chương trình khuyến mại tại từng thời điểm để tăng lợi thế cạnh tranh.

- Thường xuyên hỗ trợ kỹ thuật cho các Đại lý để nâng cao dịch vụ sau bán hàng.

- Duy trì, phát triển các khách hàng đầu thầu, Vùng mỏ, Lắp ráp, IKD.

- Tích cực thu hồi công nợ, đặc biệt là nợ quá hạn, khó đòi.

- Bổ sung nhân lực và đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn

* Đối với khách hàng xuất khẩu:

Duy trì khách hàng xuất khẩu hiện có và tích cực tìm kiếm khách hàng mới thông qua các đợt xúc tiến thương mại, hội chợ quốc tế, thương mại điện tử,...

4.6.2. Công tác kỹ thuật sản xuất:

Tập trung vào các nhiệm vụ:

+ Giữ vững ổn định chất lượng và không ngừng nghiên cứu nâng cấp Chất lượng sản phẩm.

+ Kiểm soát chặt hơn việc tuân thủ quy trình công nghệ, Định mức vật tư kỹ thuật tiêu hao tại các công đoạn sản xuất nhằm đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm và hiệu quả SXKD.

+ Tập trung nghiên cứu, cải tiến công nghệ và kiểm soát quy trình sản xuất để giảm tiêu hao vật tư .

+ Tiết kiệm tối đa năng lượng, vật tư trong các công đoạn sản xuất.

+ Thực hiện Bảo dưỡng trang thiết bị sản xuất đúng kỳ.

4.6.3. Công tác đầu tư:

- Đầu tư nâng cấp Phòng Thí nghiệm để tăng cường kiểm soát chất lượng sản phẩm,

- Đầu tư mới một số thiết bị sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm.

4.6.4. Đổi mới tổ chức quản lý:

- Tăng cường công tác kiểm soát quản lý chi phí và phòng ngừa rủi ro.

- Đào tạo công tác cán bộ để có đội ngũ bổ sung và kế thừa nhằm đảm bảo nguồn lực cán bộ quản lý .

- Thường xuyên tổ chức đào tạo tại chỗ hoặc tập huấn bên ngoài cho người lao động trực tiếp sản xuất.

- Cải tiến cơ chế tiền lương nhằm giữ và thu hút nguồn lao động có tay nghề cao đáp ứng nhu cầu sản xuất .

4.6.5. Phong trào thi đua – Công tác xã hội:

- Phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất phần đầu hoàn thành kế hoạch tháng/quý/ năm.

- Kịp thời khen thưởng những tập thể, cá nhân tiên tiến trong các đợt thi đua nhằm khích lệ, động viên, nhân rộng điển hình góp phần xây dựng phong trào thi đua ngày một lớn mạnh

- Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao, tạo sân chơi cho người lao động sau những giờ lao động sản xuất.

- Thường xuyên quan tâm chăm lo đời sống, việc làm và các quyền lợi của người lao động, giúp đỡ cho những người có hoàn cảnh gia đình khó khăn

- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện tại địa phương, các tổ chức từ thiện trong nước phát động.

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 trong bối cảnh hình kinh tế trong nước và quốc tế chịu nhiều ảnh hưởng bất ổn chính trị từ cuộc xung đột Nga – Ukraina, lạm phát tăng cao, cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung quốc vẫn tiếp diễn căng thẳng khiến cho các Doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn về công tác tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

Tuy nhiên, với những giải pháp vĩ mô của Chính phủ phần nào giúp, kinh tế Việt Nam phục hồi với việc duy trì tăng trưởng dù đây là mức tăng thấp.

Riêng đối với ngành ắc quy, hầu hết giá vật tư đầu vào đều tăng đẩy chi phí sản xuất lên cao khiến các Doanh nghiệp trong nước nói chung và Công ty CP Ắc quy Tia Sáng gặp rất nhiều khó khăn.

Nhận thấy rõ điều này, nên HĐQT đã luôn chủ động trong công tác chỉ đạo; giám sát thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh từng tháng, quý và cùng với sự nỗ lực của Ban điều hành, tập thể Người lao động toàn Công ty thực hiện nhiều giải pháp để khắc phục khó khăn. Vì vậy, năm 2022 dù chỉ tiêu doanh thu chưa đạt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra nhưng cũng có tăng trưởng so với cùng kỳ.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Trong quá trình triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty, Ban điều hành đã chủ động xây dựng các nội dung kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao cho. HĐQT đánh giá Ban điều hành trong năm 2022 đã có nhiều cố gắng trong thực hiện những nhiệm vụ sau:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đã tổ chức điều hành mọi hoạt động của Công ty theo đúng định hướng của Đại hội đồng cổ đông và sự chỉ đạo của Hội đồng Quản trị.
- Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực rất cao để quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ trong điều kiện hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn.
- Tích cực thực hiện các giải pháp ổn định chất lượng sản phẩm, tiết kiệm vật tư, năng lượng, và vận hành khai thác có hiệu quả các thiết bị hiện có, sản phẩm đã được khách hàng tin nhiệm và tin dùng.
- Tổ chức sản xuất hợp lý khai thác công suất hiện có, đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường và đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Thực hiện tốt công tác quản trị sản xuất, quản trị bán hàng.
- Công ty đã lựa chọn các tổ chức tín dụng có uy tín, đảm bảo đủ nhu cầu vốn cho hoạt động SXKD với lãi suất hợp lý.
- Duy trì xuất khẩu sang thị trường Đông Nam Á và Châu Âu, xúc tiến thêm được khách hàng mới tại thị trường Tây Á.
- Thực hiện tốt công tác ATLĐ-PCCN-BVMT.
- Chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần cho Người lao động, phối hợp với các tổ chức đoàn thể tích cực phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến.
- Tuy nhiên, Ban điều hành cần tiếp tục hoàn thiện một số vấn đề sau:
 - Thường xuyên bám sát biến động của nguồn nguyên liệu đầu vào, tìm kiếm thêm nhiều nhà cung cấp vật tư để có điều kiện lựa chọn nhà cung cấp có chất lượng, dịch vụ, giá cạnh tranh nhằm giảm giá vốn, tăng hiệu quả SXKD.
 - Tiếp tục nghiên cứu sản phẩm mới để đáp ứng nhu cầu của thị trường.
 - Mở rộng mạng lưới tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt là thị trường bán lẻ.

3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2023:

Năm 2023 được dự báo, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Xung đột quân sự giữa Nga và Ukraina diễn biến phức tạp gây bất ổn an ninh chính trị, kinh tế - xã hội toàn cầu tiếp tục ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế thế giới.

Vi vậy, Các doanh nghiệp nói chung và Công ty CP Ác quy Tia Sáng nói riêng cần tìm mọi giải pháp để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động, không ngừng tìm kiếm và tận dụng mọi cơ hội để tạo sự phát triển bền vững cho Công ty.

3.1. Mục tiêu:

Hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2023 mà Đại hội đồng cổ đông thường niên giao.

Nghiên cứu, cải tiến, nâng cấp chất lượng sản phẩm, phát triển sản phẩm mới.

3.2. Kế hoạch hoạt động:

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, thực hiện chức năng giám sát hoạt động của HĐQT đối với Ban điều hành, cán bộ quản lý và các mặt hoạt động của Công ty.
- HĐQT và Ban điều hành tập trung mọi nguồn lực để tổ chức sản xuất kinh doanh có hiệu quả.
- Ban điều hành cần sớm hoàn thiện những tồn tại đã nêu trong phần đánh giá của HĐQT về hoạt động điều hành năm 2022.
- Tăng cường giám sát Ban điều hành về:
 - + Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh tháng/quý/năm.
 - + Công tác quản lý sản xuất, quản lý kỹ thuật.
 - + Xây dựng và thực hiện định mức vật tư kỹ thuật.
 - + Công tác quản trị hạn mức hàng tồn kho, quản lý công nợ và tiêu thụ sản phẩm.
 - + Cần thường xuyên rà soát, tăng cường công tác quản lý máy móc thiết bị kịp thời đề xuất HĐQT xem xét phương án đầu tư bổ sung các máy móc thiết bị mới để trình ĐHCĐ phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng hàng năm nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.
- Thường xuyên cập nhật các quy định của pháp luật, rà soát bổ sung sửa đổi kịp thời các quy chế quản trị nội bộ công ty phù hợp với các quy định pháp luật nhằm tăng cường công tác giám sát Ban điều hành và các mặt hoạt động của Công ty góp phần hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2023 và trong các năm tiếp theo;

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu
-----	-----------	---------	--------------

			cổ phiếu
1	Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch HĐQT	0%
2	Lương Văn Tuyển	Thành viên HĐQT	0,371%
3	Nguyễn Thị Thanh Hà	Thành viên HĐQT	0,082%
4	Ma Thịnh Dương	Thành viên HĐQT	0,768%
5	Ngô Quang Huy	Thành viên HĐQT	2,440%
	Cộng		3,660%

b. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch HĐQT	29/04/2021	9/3/2023
2	Ông Lương Văn Tuyển	Thành viên	26/4/2018	9/3/2023
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Hà	Thành viên	26/4/2018	9/3/2023
4	Ông Ma Thịnh Dương	Thành viên	26/4/2018	9/3/2023
5	Ông Ngô Quang Huy	Thành viên	26/4/2018	9/3/2023

c. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Xuân Bắc	6/6	100%	
2	Ông Lương Văn Tuyển	6/6	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Hà	6/6	100%	
4	Ông Ma Thịnh Dương	4/6	66,7 %	Lý do: Ốm
5	Ông Ngô Quang Huy	5/6	83,3 %	Lý do: Ốm

d. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định phù hợp Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ Điều lệ của Công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

- Đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời Ban Tổng giám đốc trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh.

- Chỉ đạo sửa đổi bổ sung và ban hành mới một số Quy chế, quy định phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và Pháp luật của Nhà nước.

- Đã tiến hành họp định kỳ theo quý và đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp, các Quyết nghị, quyết định và văn bản của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

* Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2022/ NQ-HĐQT	11/01/2022	1- Thông qua Quy chế quản lý mua sắm của Công ty cổ phần Ác quy Tia Sáng; 2- Thông qua Quy chế công bố thông tin của Công ty cổ phần Ác quy Tia Sáng
2	02/2022/ NQ-HĐQT	24/01/2022	1- Thông qua Quy chế quản lý Tiêu thụ sản phẩm của Công ty cổ phần Ác quy Tia Sáng; 2- Thông qua Quy chế Quản lý đầu tư xây dựng của Công ty cổ phần Ác quy Tia Sáng
3	03/2022/ NQ-HĐQT	28/01/2022	1- Thông qua Kết quả SXKD quý IV và cả năm 2021; 2- Thông qua Báo cáo tài chính quý IV/2021 của Công ty CP Ác quy Tia Sáng (chưa kiểm toán); 3- Thông qua Kế hoạch SXKD Quý I năm 2022;
4	04/2022/ NQ-HĐQT	28/01/2022	1- Thông qua mức trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đối với mặt hàng ác quy; 2- Thông qua tỷ lệ trích lập dự phòng bảo hành quý 4/2021 3- Thông qua kế hoạch trích chi phí sửa chữa lớn năm 2022 4- Thông qua mức trích lập phải thu khó đòi năm 2021 5- Thông qua kế hoạch trích lập quỹ tiền lương năm 2022 6- Thông qua tỷ lệ trích lập dự phòng bảo hành sản phẩm cả năm 2022 7- Thông qua kế hoạch chuẩn bị đầu tư năm 2022

5	05/2022/ NQ-HĐQT	10/03/2022	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022(29/04/2022)
6	06/2022/ NQ-HĐQT	10/03/2022	Thông qua phê duyệt Quỹ tiền lương năm 2021
7	07/2022/ NQ-HĐQT	04/04/2022	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý I và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý II/2022
8	08/2022/ NQ-HĐQT	04/04/2022	1- Phê duyệt Danh sách các Nhà cung cấp nguyên vật liệu chính năm 2022 cho Công ty CP Ấc quy Tia Sáng 2- Phê duyệt Kết quả thực hiện Định mức vật tư kỹ thuật năm 2021 và Kế hoạch Định mức vật tư kỹ thuật năm 2022 3- Nhất trí giải thể điểm bán hàng của Công ty tại Chợ Sắt
9	09/2022/ NQ-HĐQT	20/04/2022	Nhất trí phê chuẩn để ban hành Quy chế quản lý hàng tồn kho của Công ty cổ phần Ấc quy Tia Sáng
10	10/2022/ NQ-HĐQT	20/04/2022	Nhất trí phê chuẩn để ban hành Báo cáo tài chính quý I năm 2022 của Công ty cổ phần Ấc quy Tia Sáng
11	11/2022/ NQ-HĐQT	09/05/2022	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý I và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý II/2022
12	12/2022/ NQ-HĐQT	09/05/2022	1- Phê chuẩn để ban hành Quy chế quản lý công tác sửa chữa tài sản cố định của Công ty cổ phần Ấc quy Tia Sáng 2- Phê duyệt kế hoạch đầu tư thiết bị lẻ phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2022.
13	13/2022/ NQ-HĐQT	02/06/2022	Nhất trí lựa chọn và giao cho Tổng giám đốc ký Hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Hằng Kiểm toán và thẩm định giá ASCO là đơn vị thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2022 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty
14	14/2022/ NQ-HĐQT	15/06/2022	1- Phê duyệt phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt từ lợi nhuận năm 2021: - Tỷ lệ thực hiện: 5% mệnh giá (01 cổ phiếu được nhận số cổ tức là 500 đồng); - Ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền: Ngày 30/06/2022; - Ngày thực hiện chi trả: ngày 15/07/2022
15	15/2022/ NQ-HĐQT	19/07/2022	Thông qua kết quả SXKD Quý II/2022 và Kế hoạch Quý III/2022.

16	16/2022/ NQ-HĐQT	19/07/2022	<p>1- Phê duyệt toàn bộ nội dung Tờ trình số 69/TTr-TGD ngày 12/07/2022 của Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị Công ty về việc phê duyệt trích lập dự phòng phải thu khó đòi.</p> <p>2- Phê duyệt toàn bộ nội dung Tờ trình số 70/TTr-TGD ngày 12/07/2022 của Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt phương án Trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho là ắc quy.</p> <p>3- Phê duyệt toàn bộ nội dung Tờ trình số 71/TTr-TGD ngày 12/07/2022 của Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị Công ty phê chuẩn để ban hành các Quy chế quản trị nội bộ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy chế Chi tiêu nội bộ; - Quy chế Trả lương; <p>Phê chuẩn để ban hành Báo cáo tài chính quý II năm 2022 của Công ty cổ phần Ắc quy Tia Sáng</p>
17	17/2022/ NQ-HĐQT	25/08/2022	Phê duyệt dự án đầu tư Hệ thống thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt.
18	18/2022/ NQ-HĐQT	30/08/2022	Ủy quyền cho Ông: Lương Văn Tuyền - Tổng Giám đốc Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty được ký kết các hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Lê Chân, Hải Phòng
19	19/2022/ NQ-HĐQT	30/08/2022	Ủy quyền cho Ông: Lương Văn Tuyền - Tổng Giám đốc Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty được ký kết các hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Đầu tư & PT VN – Chi nhánh Đông Hải phòng
20	20/2022/ NQ-HĐQT	28/09/2022	Thông qua Kế hoạch triển khai quy trình Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty cổ phần Ắc quy Tia sáng giai đoạn 2026-2031
21	21/2022/ NQ-HĐQT	19/10/2022	Nhất trí phê chuẩn để ban hành Báo cáo tài chính quý III năm 2022 của Công ty cổ phần Ắc quy Tia Sáng
22	22/2022/ NQ-HĐQT	27/10/2022	Hội đồng quản trị nhất trí thông qua nội dung Tờ trình số: 102/TTr-TGD ngày 25/10/2022 của Tổng giám đốc Công ty về việc sắp xếp, điều chuyển một số công việc giữa các Phòng nghiệp vụ
23	23/2022/ NQ-HĐQT	01/11/2022	Thông qua kết quả SXKD Quý III/2022 và Kế hoạch Quý IV/2022.

24	24/2022/ NQ-HĐQT	28/11/2022	Hội đồng quản trị nhất trí thông qua chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm lại có thời hạn ông Nguyễn Văn Mạnh giữ chức vụ Trưởng phòng Thị trường Công ty cổ phần Ác quy Tia Sáng
25	25/2022/ NQ-HĐQT	14/12/2022	Hội đồng quản trị nhất trí thông qua chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm lại có thời hạn bà Nguyễn Thị Thanh Hà giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty cổ phần Ác quy Tia Sáng
26	26/2022/ NQ-HĐQT	26/12/2022	Hội đồng quản trị nhất trí chấp thuận để Tổng giám đốc Công ty bổ nhiệm lại có thời hạn chức vụ Trưởng phòng Thị trường đối với ông Nguyễn Văn Mạnh.

2. Ban Kiểm soát:

a. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Ông Trần Quang Huy	Trưởng Ban	24/4/2019	9/3/2023	Thạc sỹ
2	Bà Vũ Thu Hiền	Thành viên	29/04/2021	9/3/2023	Cử nhân
3	Bà Vũ Thanh Thủy	Thành viên	26/4/2018	9/3/2023	Cử nhân

b. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Quang Huy	3/3	100%	100%	
2	Bà Vũ Thu Hiền	3/3	100%	100%	
3	Bà Vũ Thanh Thủy	3/3	100%	100%	

c. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã tổ chức họp, liên lạc, trao đổi thông tin tài liệu, phân công nhiệm vụ cho các thành viên để thực hiện nhiệm vụ kiểm soát các hoạt động của Công ty như:

- Giám sát việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua ngày 29/04/2022.

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2022.

- Thẩm định, soát xét, đánh giá các BCTC, báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty năm 2022.

- Thực hiện giám sát hoạt động và tuân thủ theo quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Điều hành (BDH) trong việc quản lý, điều hành Công ty.

- Tham dự các cuộc họp của HDQT và Công ty về kế hoạch kinh doanh và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch năm 2022. Giám sát, kiểm tra tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành Nghị quyết, Quyết định của HDQT và BDH.

- Tham gia cùng HDQT, BDH rà soát và góp ý trong công tác cập nhật, sửa đổi và ban hành các điều lệ, quy chế quản trị, quy chế quản lý nội bộ áp dụng từ năm 2022 phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

1. Hội đồng quản trị.

- Đã tiến hành họp định kỳ theo quý và đột suất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp, các Nghị quyết và văn bản của HDQT phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty. Cụ thể HDQT trong năm 2022 đã họp 06 lần, ban hành 26 Nghị quyết liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, tổ chức nhân sự, chế độ chính sách, đầu tư tài sản...

- Đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định phù hợp Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ Điều lệ của Công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

- Đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời Ban Tổng giám đốc trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh.

- Chỉ đạo sửa đổi bổ sung và ban hành mới một số Quy chế, quy định phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và Pháp luật của Nhà nước.

Qua việc xem xét Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các biên bản họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhất trí báo cáo đánh giá kết quả thực hiện năm 2022 của HDQT.

2. Nội dung hoạt động của Ban điều hành.

- Trong năm 2022 Ban điều hành đã tích cực triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HDQT đề ra.

- Ban điều hành triển khai xây dựng các Quy chế, quy định phù hợp với tình hình thực tế của Doanh nghiệp và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Qua quá trình triển khai nhiệm vụ SXKD 2022, Ban kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực và cố gắng của Ban điều hành trong việc triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như ứng phó nhanh chóng, kịp thời với những biến động của thị trường, sự cố gắng vượt khó để đạt hiệu quả cao nhất mặc dù chưa đạt kế hoạch Lợi nhuận đã đề ra.

3. Kiểm soát việc thực hiện quy chế quản lý về đầu tư xây dựng cơ bản (ĐTXDCB):

Hoàn thành xong hạng mục lắp đặt hệ thống thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt.

4. Kiểm soát việc thực hiện quy chế mua bán vật tư, tài sản:

- Hoạt động mua bán vật tư tuân thủ quy định về hạn mức và quy trình chào hàng cạnh tranh của Quy chế mua sắm vật tư, hàng hóa, dịch vụ.

- Đối với các hợp đồng mua bán vật tư, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra theo hình thức chọn mẫu ngẫu nhiên cho thấy đã thực hiện đúng quy định.

5. Kiểm soát việc thực hiện định mức vật tư:

Bộ phận sản xuất thực hiện nghiêm túc theo định mức vật tư dưới sự giám sát của Phòng kỹ thuật và các bộ môn liên quan. Công tác quyết toán vật tư được thực hiện đều đặn hàng tháng, quý.

6. Kiểm soát việc thực hiện giá bán tại Công ty.

Năm 2022 các đơn vị đã thực hiện đúng quy định giá bán do Công ty ban hành.

7. Kiểm soát chấp hành chế độ tài chính kế toán.

Công tác hạch toán kế toán trong năm 2022 tuân thủ đúng các quy định của Công ty, chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam.

Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính của Công ty trung thực và tuân thủ các quy định về tài chính kế toán của Nhà nước, đáp ứng được các yêu cầu quản lý.

8. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản của Công ty.

- Về quản lý tài sản: Công ty đã tiến hành kiểm kê tài sản cố định, vật tư, thành phẩm, đối chiếu công nợ vào ngày 31/12/2022, không xảy ra tình trạng thất thoát tài sản của Công ty.

- Về công nợ: Năm 2022 Công ty đã duy trì công tác theo dõi và thu hồi công nợ thường xuyên, hàng tháng, định kỳ 03 tháng đã tiến hành đối chiếu công nợ đến từng khách hàng, định kỳ Công ty gửi Công văn đôn đốc nợ quá hạn, thường xuyên cử cán bộ đến làm việc trực tiếp và nhờ cơ quan Pháp luật can thiệp để thu hồi công nợ đầy đủ khó đòi.

9. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022.

Kết luận của kiểm toán viên về các BCTC năm 2022 của Công ty: “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Ác quy Tia Sáng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

- Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ thực hiện đúng nội dung quy định của một Công ty niêm yết.

- Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty CP Ác quy Tia Sáng đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán và thẩm định giá ASCO kiểm toán, Ban kiểm soát đã thẩm định và nhất trí với các số liệu đã được thể hiện trong Báo cáo tài chính năm 2022.

10. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành.

- Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của cổ đông giao, Ban kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi, đóng góp ý kiến khách quan, trung thực với Hội đồng quản trị trong việc xây dựng các Quy chế, nội dung cuộc họp, Nghị quyết, quyết định của HĐQT, trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ban kiểm soát luôn nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của HĐQT, Ban điều hành trong việc tiếp cận thông tin theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

11. Ý kiến của Cổ đông.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến khiếu nại, tố cáo bằng văn bản của Cổ đông về các sai phạm của Hội đồng quản trị, ban điều hành, Ban kiểm soát trong quá trình thực thi nhiệm vụ được giao.

12. Kế hoạch công tác của Ban kiểm soát 2023:

Năm 2023, Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cụ thể sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông và các quy định liên quan khác của luật doanh nghiệp và pháp luật Nhà nước.

- Thẩm định báo cáo hoạt động của Công ty 6 tháng và năm theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

- Thực hiện việc kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất theo đề nghị của cổ đông hoặc Hội đồng quản trị trong quá trình hoạt động, nhằm phòng ngừa rủi ro, đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

c. Đánh giá và kiến nghị:

** Đánh giá:*

- Ban kiểm soát ghi nhận chưa có điều gì bất thường trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động đều tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật.

- Kết quả SXKD của Công ty năm 2022 tuy chưa đạt được kết quả như kỳ vọng của ĐHCĐ đã đề ra khi chỉ tiêu lợi nhuận chưa hoàn thành kế hoạch. Ban kiểm soát ghi nhận sự quyết tâm, nỗ lực vượt khó của Ban lãnh đạo, người lao động Công ty trong điều hành sản xuất kinh doanh, đã tìm mọi giải pháp khắc phục khó khăn, tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất, kinh doanh để đạt được kết quả cao nhất.

** Kiến nghị:*

Để thực hiện thành công kế hoạch SXKD năm 2023 Ban kiểm soát kiến nghị HĐQT và Ban điều hành Công ty cần:

- Khắc phục nhanh các hạn chế còn tồn tại đã nêu trong Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 của Ban điều hành.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các biện pháp như: giảm tiêu hao trong sản xuất sản phẩm; tiết kiệm các khoản chi phí tài chính, chi phí quản lý, chi phí bán hàng; kiểm soát chặt chẽ hàng tồn kho, tăng cường

công tác thu hồi công nợ để quay vòng vốn nhanh, giảm rủi ro tài chính; nâng cao hiệu quả công tác tiêu thụ...

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động kiểm soát nội bộ (KSNB) như:

+ Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế quản trị nội bộ của Công ty phù hợp với tình hình thực tế và Luật Doanh nghiệp hiện hành.

+ Chú trọng đến việc nhận diện, phân tích và đánh giá, kiểm soát rủi ro có hiệu quả.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a. Thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty:

1- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 5.000.000 đồng/tháng

2- Thành viên Hội đồng quản trị : 3.000.000 đồng/tháng

3- Thành viên Ban kiểm soát : 1.000.000 đồng/tháng

4- Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty: 1.500.000 đồng/tháng

5- Trưởng ban kiểm soát chuyên trách: hưởng lương theo quy chế của Công ty không hưởng thù lao

b. Việc thực hiện các Quy định về Quản trị Công ty:

- Công ty đã Ban hành Quy chế quản trị Công ty, Quy chế Hoạt động Hội đồng quản trị theo đó từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng Ban chức năng chấp hành nghiêm túc các quy chế để đảm bảo cho Công ty được định hướng và được kiểm soát một cách có hiệu quả, đúng quy định pháp luật vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến công ty. Các nguyên tắc quản trị công ty bao gồm:

- Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả;
- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông ;
- Đối xử công bằng giữa các cổ đông;
- Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến công ty;
- Minh bạch trong hoạt động của công ty;
- Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát lãnh đạo và kiểm soát công ty có hiệu quả.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(Đã công bố)

Trên đây là toàn văn báo cáo thường niên của Công ty cổ phần Ắc Quy Tia Sáng năm 2022.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi gửi:

- Phòng QL Niêm yết Sở GDCK Hà Nội.
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Lưu VP.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



GIÁM ĐỐC
Phùng Trọng Cửu

